

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 10-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sô Lan Tài

Bà Lê Thị Thu Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Đoàn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 31/12/2001 tại Canh H, V, B. Nơi cư trú: Làng Suối Đ, xã Canh H, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1976 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1995; Vợ, con: Chưa; tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 09/10/2021 bị Công an huyện Vân Canh xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong ngày 13/10/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2022 cho đến nay, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn T “có mặt”

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn P, sinh ngày 20/3/2008 “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn P: Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1980 “có mặt”.

Đồng trú: Làng Suối Đ, xã Canh H, huyện V, tỉnh B.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn P:* Bà Phan Thị Ngọc H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà

nước tỉnh Bình Định “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Tân Q, xã Canh H, huyện V, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết và để ý từ trước việc Nguyễn Văn P, sinh năm 2008; trú tại làng Suối Đ, xã Canh H, huyện V, tỉnh B ngủ có để điện thoại bên cạnh, Đoàn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại để về sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 07/8/2022, Thức đi bộ đến nhà cha của Phú là anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1980 tại làng Suối Đ, Canh H, V, B. Khi đến nơi, T thấy P đang nằm ngủ trên võng tại nhà sàn và có để 01 điện thoại Oppo A16K trên 01 cái gối bên cạnh, T liền lấy đoạn dây luồn qua khe vách nhà sàn khều chiếc gối ra rồi đưa tay lấy điện thoại trên. Sau đó, T dùng dây đẩy chiếc gối trên về lại vị trí ban đầu và nhanh chóng rời khỏi nhà anh N1. Đến ngày 08/8/2022, T mang điện thoại trên đến tiệm điện thoại của anh Trần Ngọc C, sinh năm 1984 tại thôn Tân Q, xã Canh H, huyện V để mở khóa, cài đặt lại chương trình và T giữ để sử dụng. Ngày 10/8/2022, khi T đang sử dụng điện thoại này thì bị Công an xã C phát hiện và mời làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T đã thừa nhận chiếc điện thoại này là do T trộm cắp được của P đồng thời giao nộp cho Công an.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vân Canh xác định: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Oppo A16K trị giá 2.100.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh đã thu giữ và trả lại điện thoại cho Nguyễn Văn P.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSVC ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; về phần hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì

thêm nên không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa của bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng, luận tội và Điều luật áp dụng của Viện kiểm sát đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 tháng tù.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất với nội dung bản cáo trạng và Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị: Về hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Văn T là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, vào khoảng 23 giờ ngày 07/8/2022, đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K của bị hại Nguyễn Văn P trị giá 2.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý đối với bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09/10/2021 bị Công an huyện Vân Canh xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”;

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời tuyên truyền, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng ...”. Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn T vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo có đơn xin miễn giảm.

[9] Đối với hành vi mở khóa, cài đặt lại chương trình điện thoại cho bị cáo Đoàn Văn T của Nguyễn Ngọc C nhưng C không biết điện thoại này là do bị cáo Thức trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Công về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[10] Cùng ngày 07/8/2022, bà Mai Thị N2, sinh năm 1986 có báo cáo vụ trộm cắp 02 điện thoại di động tại nhà bà thuộc làng Suối Đ, xã Canh H, huyện V, tỉnh B có tổng trị giá 5.211.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tách hành vi và tài liệu để tiếp tục kiểm tra, xác minh và xử lý bằng vụ án khác là phù hợp.

[11] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Xét các đề nghị của bà Lê Tôn Nữ Kim Y là người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn T phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Xét các đề nghị của bà Phan Thị Ngọc H1 là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn P phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.
3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn Thức.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh tỉnh Bình Định

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sô Lan Tài

Bà Lê Thị Thu Lợi

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo: Đoàn Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 31/12/2001 tại xã Canh H, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Biểu quyết 03/03.

2. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết 03/03.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Biểu quyết 03/03.

4. Về án phí HSST: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn Thúc.

Biểu quyết 03/03.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 10 tháng 03 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA